

Số: 3465/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

PHÒNG BỘ CÔNG AN Về việc miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật Trung ương

Số:6.4.5.....
Ngày: 22/12/15.....
En:
Số sơ số: Căn cứ

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

BỘ CÔNG AN CỤC PHÁP CHẾ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TƯ PHÁP	
CV ĐẾN	SỐ:582...../V19 NGÀY: 22/12/15...

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 21/2013/TT-BTP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tư pháp quy định trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật; công nhận, cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật và một số biện pháp bảo đảm hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn nhiệm 13 báo cáo viên pháp luật Trung ương thuộc Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam (có tên trong Danh sách kèm theo).

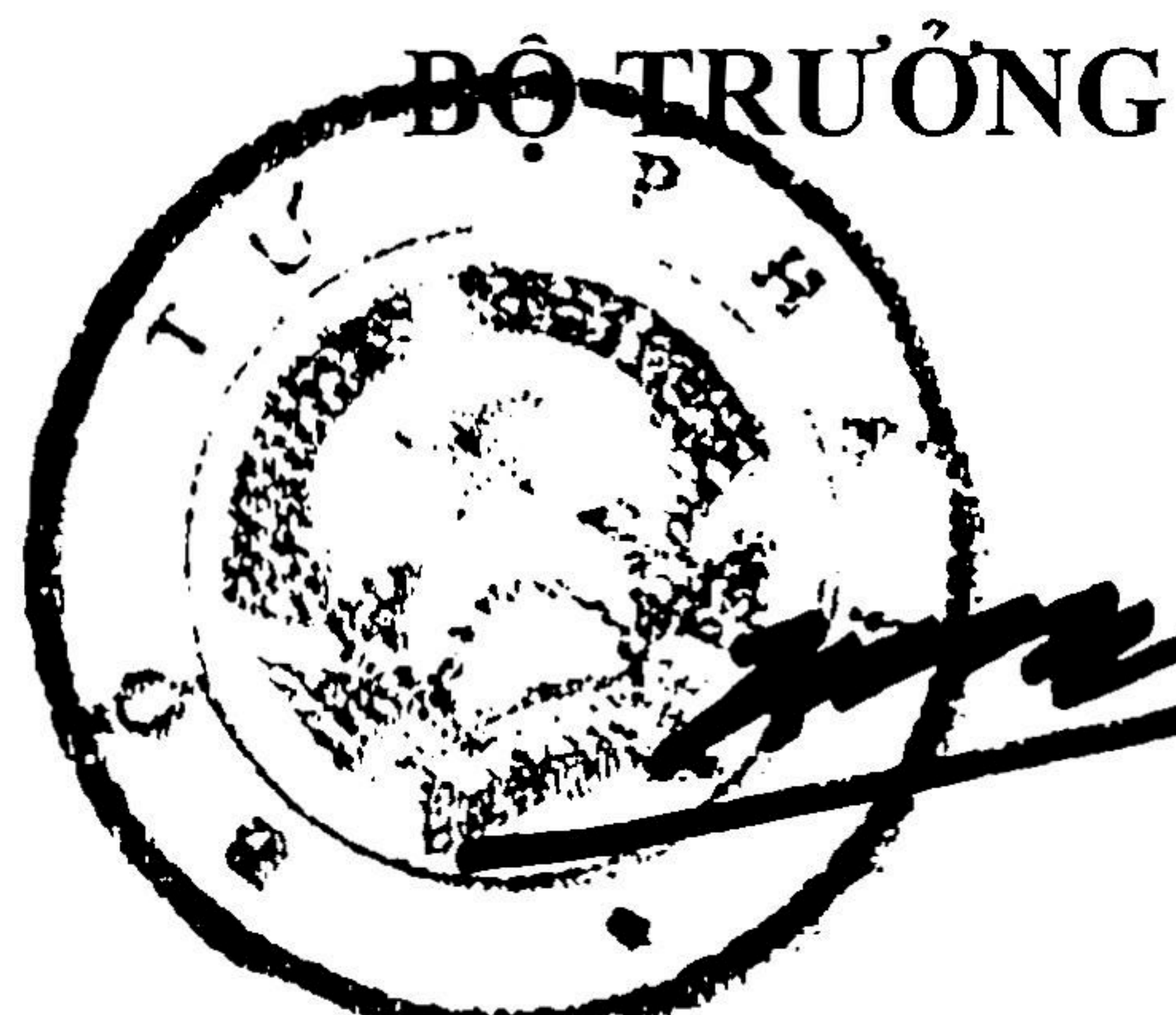
Điều 2. Các báo cáo viên pháp luật thuộc trường hợp miễn nhiệm sẽ không còn quyền và nghĩa vụ của báo cáo viên pháp luật theo quy định tại Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và các đồng chí có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đỗ Tuấn*

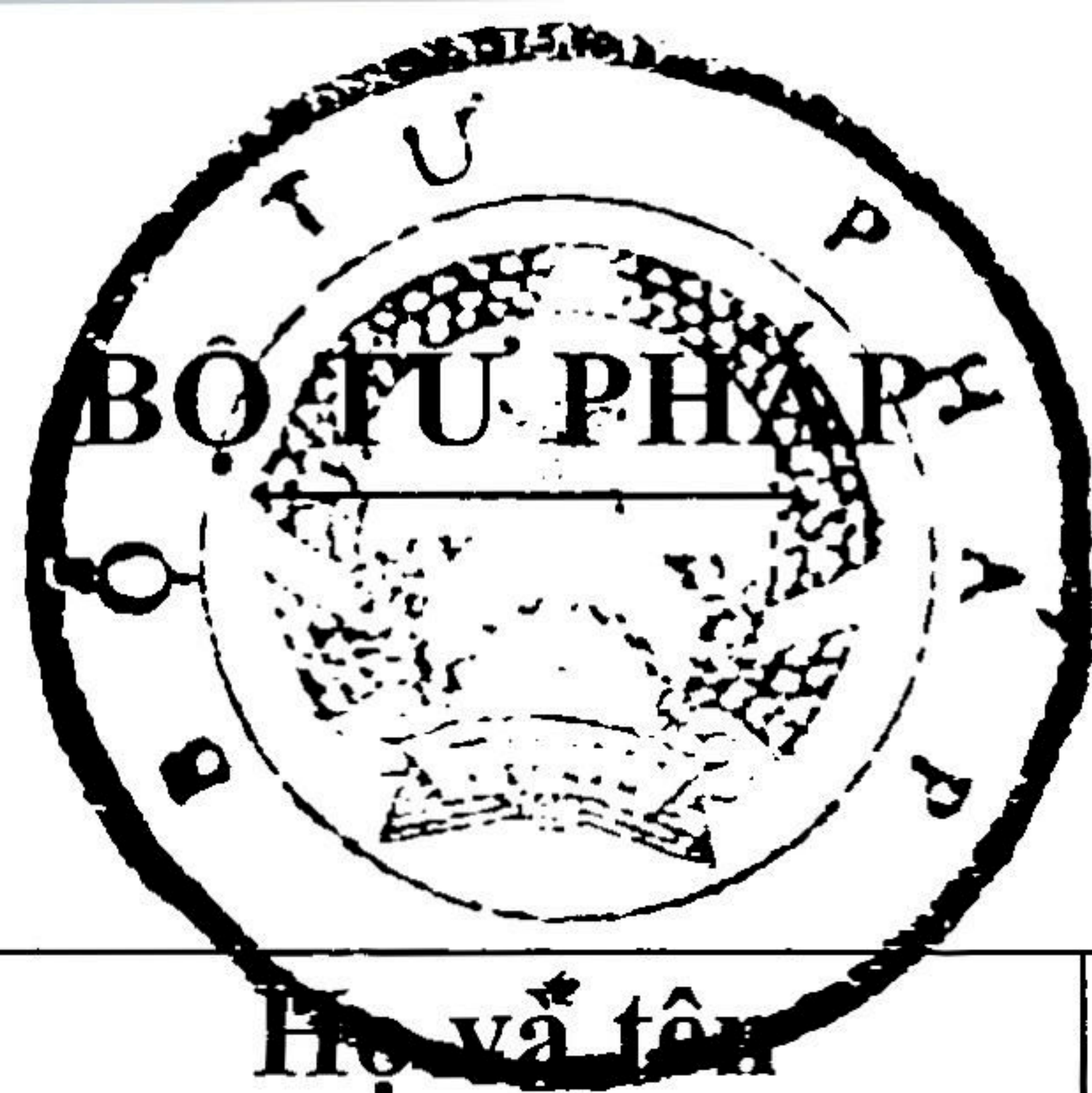
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công an;
- Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam;
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.



Hà Hùng Cường

kg: Pn 23/12/15 TP



DANH SÁCH BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT TRUNG ƯƠNG THUỘC TRƯỜNG HỢP MIỄN NHIỆM
(Kèm theo Quyết định số: 3465/QĐ-BTP ngày 23 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh và đơn vị công tác	Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật	Lý do miễn nhiệm	Tài liệu kèm theo	Ghi chú
I. BỘ TƯ PHÁP								
1.	Phùng Ngọc Đức	20/01/1954	Nam	Tạp chí Dân chủ và pháp luật	QĐ số 1263/QĐ-BTP ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu tại Công văn số 116/TC-BTK ngày 11/6/2014 của Tạp chí dân chủ và pháp luật	
2.	Hoàng Phước Hiệp	10/6/1952	Nam	Nguyên Vụ trưởng, Vụ Pháp luật Quốc tế	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Quyết định số 1029/QĐ-BTP ngày 14/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc nghỉ hưu	
3.	Nguyễn Duy Lãm	21/3/1953	Nam	Nguyên Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật	QĐ số 1263/QĐ-BTP ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Quyết định số 23/QĐ-BTP ngày 4/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc nghỉ hưu	
4.	Vũ Đức Long	14/02/1954	Nam	Nguyên Cục trưởng Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Quyết định số 129/QĐ-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ngày 15/01/2014 về việc nghỉ hưu	

5.	Nguyễn Kim Phuong	15/8/1953	Nam	Nguyên Giám đốc TT dữ liệu, thông tin và thống kê THADS, Tổng cục THADS	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Theo đề nghị miễn nhiệm do nghỉ hưu tại Công văn số 1667/TCTHADS-VP ngày 13/6/2014 của Tổng Cục thi hành án dân sự
6.	Trần Nho Thìn	08/02/1952	Nam	Tạp chí Dân chủ và pháp luật	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu tại Công văn số 116/TC-BTK ngày 11/6/2014 của Tạp chí dân chủ và pháp luật
7.	Trần Đông Tùng	02/02/0953	Nam	Nguyên Phó Cục trưởng, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Quyết định số 3838/QĐ- BTP ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc nghỉ hưu

II. BỘ CÔNG AN

8.	Phạm Văn Lân	02/5/1952	Nam	K20 – Bộ Công an	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu tại Công văn số 2676/BCA-V19 ngày 14/8/2014 của Bộ Công an)
9.	Chử Quang Thiệu	24/9/1955	Nam	V19 – Bộ Công an	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT-BTP)	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu tại Công văn số 2676/BCA-V19 ngày 14/8/2014 của Bộ Công an)

III. TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM							
10.	Trương Thanh Cần	3/2/1952	Nam	Nguyên Phó Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu theo chế độ tại Công văn số 1721/TLĐ ngày 19/11/2014 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam)
11.	Trần Đại Khu	10/10/1954	Nam	Nguyên Phó Chủ tịch Công đoàn Viên chức Việt Nam	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu theo chế độ tại Công văn số 1721/TLĐ ngày 19/11/2014 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam)
12.	Nguyễn Trung Sơn	20/8/1953	Nam	Nguyên Phó Ban Chính sách pháp luật Tổng Liên đoàn	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu theo chế độ tại Công văn số 1721/TLĐ ngày 19/11/2014 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam)
13.	Hoàng Ngọc Thanh	30/9/1954	Nam	Nguyên Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn	QĐ số 1263/QĐ ngày 26/7/2011	Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân (khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2013/TT	Theo đề nghị miễn nhiệm với lý do nghỉ hưu theo chế độ tại Công văn số 1721/TLĐ ngày 19/11/2014 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam)

Nguyễn Văn